SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH NINH BÌNH
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
Môn thi: **NGỮ VĂN (Chung)**
Thời gian làm bài: 120 phút.
(Đề thi gồm: 01 trang)

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)
Đọc văn bản sau:

MẸ TÔI PHƠI THÓC

(1) Nắng vừa kéo tấm nhung đêm
Mẹ tôi đập phồng bên thềm đẫm sương
Vựa thóc từng thóc ủ hương
Mẹ đem tãi cả về phương nắng bừng
(2) Tay nâng những hạt rưng rưng
Thóc hay hạt ngọc được từng đắng cay
Đổ ra vàng một sân đầy
Hạt căng tròn để thêm gầy mẹ tôi
(3) Tháng Năm cái nắng bỏng trời
Chân trần mẹ tãi, mẹ phơi, mẹ chờ
Chờ cho hạt gội hạt khô
Mẹ ngồi mơ lúa đầy bồ tháng Ba
(4) Những khi mưa gió tràn qua
Bàn chân hối hải chạy ra, chạy vào
Tay chang, tay vực nhào nhào
Trong đôi mắt mẹ tốc tao bão lòng
(5) Con như hạt thóc khô cong
Gom từng giọt nắng mẹ hong lưng thâm

(Nguyễn Văn Song, *Mẹ tôi phơi thóc*, in trong *Mẹ và Sen*, NXB Hội Nhà văn, 2022, tr. 57-58)

*** Chú thích:**

- Nguyễn Văn Song sinh năm 1974 tại Hà Nội. Ông từng đạt giải B cuộc thi thơ Tuần báo Văn nghệ 2019-2020 và nhiều giải thưởng khác. Thơ của ông giản dị, mộc mạc nhưng giàu chất suy tư, chiêm nghiệm, đặc biệt là khi viết về làng quê và mẹ. Mẹ tôi phơi thóc là một trong số những bài thơ tiêu biểu của ông.
- *Tãi*: rải mỏng ra trên bề mặt rộng.

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản.

Câu 2. Chỉ ra những từ ngữ miêu tả hành động phơi thóc của người mẹ trong khổ thơ (1) và (2).

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ sau:

Con như hạt thóc khô cong
Gom từng giọt nắng mẹ hong lưng thâm

Câu 4. Từ tình cảm của người con dành cho mẹ trong văn bản, em hãy nêu suy nghĩ về vai trò của tình mẫu tử trong cuộc đời mỗi người (trình bày từ 5-7 dòng).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích đoạn thơ sau:

Tay nâng những hạt rưng rưng
Thóc hay hạt ngọc được từng đắng cay
Đổ ra vàng một sân đầy
Hạt căng tròn để thêm gầy mẹ tôi

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong xã hội hiện nay, có một bộ phận học sinh thiếu tôn trọng nét riêng của người khác (về hoàn cảnh, ngoại hình, sở thích, tính cách...).

Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về vấn đề trên và đề xuất những giải pháp để khắc phục.

----------HẾT----------

Họ và tên thí sinh: .....Họ tên, chữ ký giám thị 1: .....
Số báo danh: .....Họ tên, chữ ký giám thị 2: .....

LỜI GIẢI THAM KHẢO

I. ĐỌC HIỂU

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản.

Văn bản được viết theo **thể thơ lục bát**.

Dấu hiệu: các dòng thơ được tổ chức theo cặp câu 6 tiếng và 8 tiếng, ví dụ:

Nắng vừa kéo tấm nhung đêm

Mẹ tôi đập phồng bên thềm đẫm sương

Câu 2. Chỉ ra những từ ngữ miêu tả hành động phơi thóc của người mẹ trong khổ thơ (1) và (2).

Những từ ngữ miêu tả hành động phơi thóc của người mẹ là:

- "đem tãi"
- "tay nâng"
- "đổ ra"

Các từ ngữ này gợi lên hình ảnh người mẹ đang cần mẫn, nhẹ nhàng, nâng niu từng hạt thóc rồi đem phơi ra sân nắng. Qua đó, ta thấy được sự vất vả, chịu thương chịu khó và tình yêu lao động của người mẹ.

Câu 3. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong hai câu thơ:

Con như hạt thóc khô cong

Gom từng giọt nắng mẹ hong lưng thâm

Hai câu thơ sử dụng biện pháp tu từ **so sánh** qua hình ảnh "Con như hạt thóc khô cong".

Hình ảnh người con được so sánh với "hạt thóc khô cong" gợi sự nhỏ bé, non nớt, cần được chở che, chăm sóc. Người mẹ hiện lên qua hành động "gom từng giọt nắng", "hong lưng thâm", cho thấy mẹ đã dành tất cả tình yêu thương, sự hi sinh và nhọc nhằn để nuôi con khôn lớn.

Biện pháp so sánh giúp câu thơ trở nên giàu hình ảnh, giàu cảm xúc. Đồng thời, nó làm nổi bật công lao to lớn của mẹ và tình cảm biết ơn, thương yêu sâu sắc của người con đối với mẹ.

Câu 4. Từ tình cảm của người con dành cho mẹ trong văn bản, em hãy nêu suy nghĩ về vai trò của tình mẫu tử trong cuộc đời mỗi người.

Tình mẫu tử có vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc đời mỗi người. Đó là tình cảm thiêng liêng, bền chặt và cao quý nhất. Mẹ là người sinh thành, nuôi dưỡng, chở che và hi sinh thầm lặng cho con. Tình yêu thương của mẹ giúp con có thêm niềm tin, nghị lực để vượt qua khó khăn trong cuộc sống. Nhờ tình mẫu tử, mỗi người biết sống yêu thương, biết trân trọng gia đình và biết ơn công lao sinh thành. Vì vậy, chúng ta cần yêu thương, kính trọng và chăm sóc mẹ bằng những việc làm cụ thể hằng ngày.

II. VIẾT

Câu 1. Viết đoạn văn khoảng 200 chữ phân tích đoạn thơ

Đoạn thơ đã khắc họa xúc động hình ảnh người mẹ trong công việc phơi thóc, qua đó thể hiện tình yêu thương và sự biết ơn sâu sắc của người con. Hình ảnh "Tay nâng những hạt rưng rưng" gợi dáng vẻ nâng niu, trân trọng của mẹ đối với từng hạt thóc. Hạt thóc không chỉ là sản phẩm của lao động mà còn là kết tinh của bao mồ hôi, vất vả. Câu thơ "Thóc hay hạt ngọc được từng đắng cay" sử dụng câu hỏi tu từ kết hợp với hình ảnh so sánh "hạt ngọc" để làm nổi bật giá trị quý báu của hạt thóc. Đó là thành quả được tạo nên từ những nhọc nhằn, lam lũ của người nông dân, đặc biệt là người mẹ. Hình ảnh "Đổ ra vàng một sân đầy" gợi ra không gian rực rỡ, no ấm, đồng thời cho thấy niềm vui trước thành quả lao động. Tuy nhiên, câu thơ cuối "Hạt căng tròn để thêm gầy mẹ tôi" lại khiến người đọc xúc động. Hạt thóc càng đầy đặn bao nhiêu thì mẹ càng hao gầy bấy nhiêu. Qua thể thơ

lục bát mềm mại, ngôn ngữ giản dị mà giàu sức gợi, đoạn thơ đã ca ngợi vẻ đẹp tần tảo, hi sinh của người mẹ và bộc lộ tình cảm thương yêu, biết ơn chân thành của người con.

Câu 2. Bài văn nghị luận

Đề bài

Trong xã hội hiện nay, có một bộ phận học sinh thiếu tôn trọng nét riêng của người khác về hoàn cảnh, ngoại hình, sở thích, tính cách... Em hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về vấn đề trên và đề xuất những giải pháp để khắc phục.

Bài làm tham khảo

Trong cuộc sống, mỗi người đều có những nét riêng về hoàn cảnh, ngoại hình, sở thích, tính cách và năng lực. Chính sự khác biệt ấy tạo nên vẻ đẹp phong phú của con người và xã hội. Tuy nhiên, hiện nay vẫn có một bộ phận học sinh thiếu tôn trọng nét riêng của người khác. Đây là một hiện tượng đáng lo ngại, cần được nhìn nhận và khắc phục.

Thiếu tôn trọng nét riêng của người khác là thái độ coi thường, chê bai, chế giễu hoặc kì thị người khác vì họ không giống mình. Trong môi trường học đường, hiện tượng này có thể biểu hiện qua việc trêu chọc bạn vì ngoại hình, hoàn cảnh gia đình, giọng nói, sở thích, tính cách hoặc kết quả học tập. Có học sinh bị bạn bè đặt biệt danh xấu, bị cô lập vì sống khép kín, bị cười nhạo vì ăn mặc giản dị, hoặc bị chê bai vì có sở thích khác số đông.

Hiện tượng trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Trước hết, một số học sinh còn thiếu hiểu biết, thiếu sự đồng cảm và chưa biết đặt mình vào vị trí của người khác. Các em cho rằng sự khác biệt là điều lạ lẫm, đáng trêu chọc, trong khi thực tế mỗi người đều có quyền được sống đúng với bản thân. Bên cạnh đó, ảnh hưởng từ mạng xã hội cũng khiến một số học sinh dễ bắt chước lối nói mỉa mai, phán xét, công kích người khác. Ngoài ra, sự giáo dục chưa đầy đủ từ gia đình, nhà trường cũng có thể khiến học sinh chưa hình thành được ý thức tôn trọng con người.

Việc thiếu tôn trọng nét riêng của người khác gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng. Với người bị chê bai, các em có thể cảm thấy mặc cảm, tự ti, buồn bã, thậm chí sợ đến trường. Điều đó ảnh hưởng xấu đến tâm lí, học tập và sự phát triển nhân cách. Với người có hành vi thiếu tôn trọng, các em dần trở nên ích kỉ, vô cảm, thiếu văn hóa trong giao tiếp. Đối với tập thể lớp học, hiện tượng này làm mất đi sự đoàn kết, yêu thương và tạo ra môi trường học đường không an toàn, không thân thiện.

Vì vậy, mỗi học sinh cần học cách tôn trọng sự khác biệt của người khác. Trước khi nhận xét hay đánh giá ai, chúng ta cần biết suy nghĩ, biết đặt mình vào hoàn cảnh của họ. Học sinh cần rèn luyện lời nói lịch sự, không chế giễu ngoại hình, hoàn cảnh, sở thích hay tính cách của bạn bè. Nhà trường nên tăng cường giáo dục kĩ năng sống, tổ chức các hoạt động giúp học sinh hiểu về lòng nhân ái, sự bao dung và tinh thần tôn trọng lẫn nhau. Gia đình cũng cần quan tâm, hướng dẫn con biết yêu thương, chia sẻ và cư xử đúng mực. Bên cạnh đó, khi chứng kiến hành vi trêu chọc, kì thị, mỗi học sinh không nên im lặng mà cần lên tiếng, báo với thầy cô hoặc có cách bảo vệ bạn phù hợp.

Tôn trọng nét riêng của người khác không chỉ là biểu hiện của văn hóa ứng xử mà còn là nền tảng để xây dựng một môi trường học đường nhân văn. Mỗi người đều có giá trị riêng và xứng đáng được yêu thương, tôn trọng. Là học sinh, chúng ta cần biết sống bao dung, tử tế, không phán xét người khác một cách hời hợt. Khi biết tôn trọng sự khác biệt, chúng ta cũng đang làm cho chính mình trở nên tốt đẹp hơn.